

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ AN NHƠN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/HS-ST  
Ngày: 05 - 01 - 2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Ngọc Quang

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hồ Xuân Dũng

Ông Lê Minh Chiến

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Xuân Thu – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Đồng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2170/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

1. **Nguyễn Văn N** sinh ngày 06 tháng 6 năm 1990 tại **thị xã A, tỉnh Bình Định**; nơi cư trú: **Thôn L, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định**; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn T** sinh năm 1956 (chết) và bà **Phan Thị B** sinh năm 1960; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Ngày 23/9/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xử phạt 24 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” theo bản án số 53/2011/HS-ST ngày 23/9/2011, đã chấp hành xong bản án, bị cáo được xóa án tích; ngày 16/01/2009, bị Chủ tịch **UBND tỉnh B** ban hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc về hành vi gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2023 đến nay. Bị cáo có mặt.

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Phạm Thanh T1** sinh năm 2000; trú tại: **Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định**, vắng mặt;

3. *Người làm chứng:*

- 3.1. **Quản Hà Ngọc A** sinh ngày 15/6/2005; trú tại: **Thôn A, thị trấn N, huyện P, tỉnh Bình Định**, vắng mặt;
- 3.2. **Nguyễn Hữu S** sinh năm 1990; trú tại: **Thôn V, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định**, vắng mặt;
- 3.3. **Trần Lê T2** sinh năm 1996; trú tại: **Thôn L, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định**, vắng mặt;
- 3.4. **Trần Thập N1** sinh năm 1996; trú tại: **Thôn Đ, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định**, vắng mặt;
- 3.5. **Phan Thanh V** sinh năm 1997; trú tại: **Thôn K, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định**, vắng mặt;
- 3.6. **Nguyễn Văn B1** sinh năm 1995; trú tại: **Thôn K, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định**, vắng mặt;
- 3.7. **Nguyễn Quang D** sinh năm 1997; trú tại: **Số nhà A L, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định**, vắng mặt;
- 3.8. **Nguyễn Huy H** sinh năm 1988; trú tại: **Số nhà H N, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định**, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 03/2023, thông qua các hội nhóm trên mạng xã hội Facebook, **Nguyễn Văn N** biết một người phụ nữ tên “Út Nhí” (không rõ họ tên, địa chỉ) có bán ma túy đá Methamphetamine. Để có tiền tiêu xài, **N** nảy sinh ý định mua ma túy của **Út N2** để vừa sử dụng vừa bán kiếm lời. Sáng ngày 20/3/2023, **N** liên lạc với **Út N2** qua Facebook hỏi mua 4.500.000 đồng ma túy đá. **Út N2** đồng ý và yêu cầu **N** chuyển tiền trước qua tài khoản ngân hàng. Đến chiều cùng ngày, **N** đi công việc ở **thành phố Q, tỉnh Bình Định** rồi ghé vào 01 cửa hàng điện thoại có dịch vụ chuyển tiền (không xác định được), nhờ chuyển 4.500.000 đồng vào tài khoản của **Út N2**. Tối cùng ngày, theo sự hướng dẫn của **Út N2**, **N** đến một gốc cây ở dải phân cách cứng tại ngã tư **G, thuộc phường N, thị xã A** lấy 01 bao thuốc lá Jet, bên trong có 01 gói ma túy đá rồi về nhà. **N** chia gói ma túy thành 02 gói, 01 gói bỏ vào bao thuốc lá Esse, 01 gói tiếp tục chia thành nhiều gói nhỏ. **N** lấy 01 gói nhỏ sử dụng một mình, tất cả gói ma túy còn lại giấu vào trong túi áo khoác treo trong tủ quần áo ở phòng ngủ để vừa sử dụng vừa bán kiếm lời.



Chiều tối ngày 23/3/2023, Nam rủ **Quản Hà Ngọc A**, **Phan Tuyết N3** (sinh ngày 13/5, chưa xác định được năm sinh 2006 hay 2007), **Nguyễn Hữu S** đến nhà **N** nhậu. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, **N** lo sợ cất nhiều ma túy trong phòng để bị phát hiện nên vào phòng ngủ lấy gói thuốc lá Esse bên trong có 01 gói ma túy ra phía trước nhà giấu vào bụi cỏ. Lúc này, **Trần Lê T2** cũng vừa vào nhà **N** để nhậu. Sau khi giấu ma túy xong, **N** vào nhà thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện **bộ D1** sử dụng ma túy và 06 gói ma túy cất giấu trong túi áo khoác treo trong tủ quần áo, **N** khai nhận vị trí giấu gói ma túy còn lại ở bụi cỏ trước nhà. Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ dụng cụ sử dụng ma túy và số ma túy trên, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với **Nguyễn Văn N**.

Ngoài ra, **Nguyễn Văn N** còn 04 lần bán ma túy cho nhiều đối tượng khác, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 14 giờ ngày 21/3/2023, **N** đang ở nhà thì **Trần Thập N1** đến gặp **N** hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. **N** vào nhà lấy 01 gói ma túy giấu trong túi áo khoác treo trong tủ quần áo đưa cho **N1**, cho **N1** số tài khoản 1097793929 **ngân hàng T5** tên “**PHẠM THANH TUNG**” (của **Phạm Thanh T1**, sinh năm 2000, ở **thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định**) để **N4** chuyển tiền. Nhứt lấy gói ma túy, chuyển vào số tài khoản **N** đã cho 300.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ ngày 22/3/2023, Nam đang ở nhà nhận được điện thoại của **Phan Thanh V** hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. **N** đồng ý và hướng dẫn **V** đến nhà **N**. **V** đến đứng trước cổng nhà **N** chờ, **N** vào nhà lấy 01 gói ma túy giấu trong túi áo khoác treo trong tủ quần áo đưa cho **V**. **V** đưa **N** 300.000 đồng rồi về nhà sử dụng hết số ma túy trên cùng **Nguyễn Văn B1**

Lần thứ ba: Khoảng 11 giờ ngày 23/3/2023, **N** ở nhà nhận được điện thoại của **Phan Thanh V** hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. **N** đồng ý và hẹn **V** đến nhà **N** lấy ma túy. **N** lấy 01 gói ma túy trong tủ quần áo ra để trên bồn trộn bê tông bên cạnh cổng rồi vào nhà. **V** đến nhà **N**, đưa **N** 300.000 đồng, **N** chỉ vị trí để gói ma túy cho **V** lấy.

Lần thứ tư: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23/3/2023, **N** đang ở nhà nhậu cùng **Quản Hà Ngọc A** và **Phan Tuyết N3** thì nhận được điện thoại của một thanh niên tên **T3** (chưa xác định được nhân thân, địa chỉ) hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. **N** đồng ý và hẹn giao cho **T3** tại đoạn ngã tư giao nhau giữa **Quốc lộ A** với đường nhánh hướng về **xã N (thuộc thôn L, xã Nhơn Phong)**. **N** lấy 01 gói ma túy trong tủ quần áo bỏ vào trong 01 gói thuốc lá Jet cất vào trong túi rồi ra khỏi phòng, nói với **N3** “Đi chơi không gái”. **N3** đồng ý. **N** điều khiển xe mô tô chở **N3** đến điểm hẹn, **N3** ngồi trên xe mô tô, **N** sang bên kia đường bỏ bao thuốc lá có chứa ma túy

xuống lề đường rồi đứng chờ Triệu đến. Một lúc sau, Nguyễn Quang D điều khiển xe mô tô chở T3 và Nguyễn Huy H đến gặp N, T3 đưa cho N 500.000 đồng. N nhận tiền rồi chỉ vị trí giấu bao thuốc lá Jet có chứa ma túy cho T3 lấy. Triệu, H, D đến một bãi đất trống cần đó cùng nhau sử dụng hết số ma túy trên.

Tang vật Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm:

- 01 bì ny lông kích thước (6x7) cm hàn kín các đầu, bên trong có chứa 06 bì ny lông được hàn kín đều chứa các hạt tinh thể, nghi là ma túy;

- 01 bì ny lông kích thước (4x4) cm được hàn kín các đầu, bên trong có chứa các hạt tinh thể nghi là ma túy;

- 01 hộp nhựa trong suốt hình trụ tròn có nắp gắn liền với thân, trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh bị vỡ 01 đầu và 01 ống hút nhựa.

01 (một) điện thoại di động hiệu S2 J2 có số IMEI 1: 351816102165390, số IMEI 2: 351817102165398, có gắn sim số 0369932301

- 01 (một) điện thoại di động hiệu S2 Galaxy J7 Pro có số IMEI 1: 356446081811072, số IMEI 2: 356447081811070, có gắn sim số 0702311839 và 0985174218.

- 600.000 đồng là tiền thu lợi bất chính do Nguyễn Văn N tự giao nộp.

Tại Kết luận giám định số: 144/KL-KTHS ngày 26/3/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh B kết luận:

- Các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu A1) đựng bên trong 06 bì ny lông hàn kín gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,8837 gam là loại Methamphetamine;

- Các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu A2) đựng bên trong 01 bì ny lông hàn kín kích thước (4x4) cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,8326 gam là loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 86/CT-VKSAN ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.



- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy: Vỏ, bao bì đựng mẫu vật: 0,7173 gam mẫu A1 và 1,6501 gam mẫu A2 còn lại sau giám định (đựng trong một bì thư dán kín niêm phong dấu tròn “Phòng K - Công an tỉnh B”, chữ ký bên giao và bên nhận); 01 (một) hộp nhựa trong suốt hình trụ tròn có nắp gắn liền với thân, trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh bị vỡ 01 đầu và 01 ống hút nhựa;

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu S2 J2 có số IMEI 1: 351816102165390, số IMEI 2: 351817102165398, có gắn sim số 0369932301; 01 (một) điện thoại di động hiệu S2 Galaxy J7 Pro có số IMEI 1: 356446081811072, số IMEI 2: 356447081811070, có gắn sim số 0702311839 và 0985174218.

Tuyên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng theo giấy nộp tiền mặt số 22420969 ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ (B2).

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng, tỏ ra ăn hăn hối cải về hành vi phạm tội. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật

[2] Qua thủ tục xét hỏi tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo và luận tội của Kiểm sát viên tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn N đã khai nhận hành vi; Sáng ngày 20/3/2023, bị cáo N liên lạc với đối tượng “Út Nhí” mua 4.500.000 đồng ma túy đá đem về nhà rồi chia gói ma túy đá thành 02 gói, 01 gói bỏ vào vào bao thuốc lá ESSe, 01 gói tiếp tục chia thành nhiều gói nhỏ. Bị cáo N lấy 01 gói nhỏ sử dụng một mình, các gói ma túy còn lại giấu trong túi áo khoát treo trong tủ ở phòng ngủ để vừa sử dụng vừa bán cho các đối tượng khác. Bị cáo N đã có 04 lần bán ma túy

cho nhiều đối tượng khác, cụ thể: Chiều ngày 21/3/2023, bị cáo bán 01 gói ma túy giá 300.000 đồng cho **Trần Thập N5**. Tối ngày 22/3/2023, bị cáo lấy 01 gói ma túy bán cho **Phan Thanh V** với giá 300.000 đồng. Trưa ngày 23/3/2023, bị cáo **N** lại bán tiếp 01 gói ma túy cho **Phan Thanh V** với giá 300.000 đồng. Chiều ngày 23/3/2023, bị cáo **N** ở nhà cùng với **Quảng Hà Ngọc A1**, **Phan Tuyết N3** và **Nguyễn Hững S1** nhận thì nhận được điện thoại của người tên **T3** hỏi mua 500.000 đồng ma túy. Bị cáo hẹn **T3** rồi lấy 01 gói ma túy trong túi quần bỏ vào gói thuốc **J** nói với **N3** cùng đến điểm hẹn đoạn ngã tư giao nhau giữa **Quốc lộ A** với nhánh hướng về **xã N**. Ngồi trên xe mô tô, còn bị cáo sang bên kia đường bỏ bao thuốc Jet xuống lề đường đứng đợi Triệu. Một lúc **Nguyễn Quang D** điều khiển xe mô tô chở **T3** và **Nguyễn Huy H** đến giao 500.000 đồng cho bị cáo, bị cáo chỉ chỗ **T3** lấy ma túy. Bị cáo **N** chở **N3** về nhà. Bị cáo sợ cất ma túy trong phòng dễ bị phát hiện, nên đã lấy ma túy trong gói thuốc Jet ra phía trước nhà giấu vào bụi cỏ. Lúc này, **Trần Lê T2** cùng vừa đến nhà bị cáo để nhận thì lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bộ dụng cụ bị cáo sử dụng ma túy và 06 gói ma túy cất trong túi áo khoát và bị cáo khai ra vị trí giấu gói ma túy còn lại ở bụi cỏ trước nhà. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã lập biên bản thu giữ toàn bộ dụng cụ sử dụng ma túy và những gói ma túy đồng thời bắt giữ đối với bị cáo.

[3] Xét tính chất của vụ án và hành vi của bị cáo **Nguyễn Văn N**, thấy rằng: Lời khai nhận hành vi của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo **Nguyễn Văn N** là một công dân đã trưởng thành, khi thực hiện hành vi có đủ năng lực hành vi, đủ năng trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện hành vi trái với pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận biết chất ma túy khi sử dụng sẽ gây ảo giác có tác hại đến tinh thần và sức khỏe, là loại biệt dược nên nhà nước quản lý theo quy chế đặc biệt nghiêm ngặt, nghiêm cấm mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo **Nguyễn Văn N** đã có hành vi 04 lần bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine và hành vi tàng trữ trái phép 2,7163 gam ma túy Methamphetamine với mục đích vừa để sử dụng cá nhân vừa bán cho các đối tượng khác kiếm lời. Bị cáo đã thực hiện 04 lần bán ma túy cho các đối tượng khác. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo **Nguyễn Văn N** đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 251 của Bộ luật hình sự, bị cáo **N** phạm tội với tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên” nên phạm tội theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo **Nguyễn Văn N** không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo **Nguyễn Văn N** có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, tự nguyện nộp lại số tiền thu nhập bất chính, được quy định tại điểm s



khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét và ấn định hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo **Nguyễn Văn N** phạm tội rất nghiêm trọng, có tích chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, bị cáo có nhân thân không tốt nên cần phải ấn định bị cáo một hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian dài tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Đối với các đối tượng trong vụ án này: **Phan Tuyết N3**, tuy không có hành vi giúp bị cáo **N** bán ma túy, nhưng biết bị cáo bán ma túy cho đối tượng **T4** nhưng không tố giác hành vi của bị cáo. **N3** đã bỏ đi khỏi địa phương, không xác định được nơi cư trú đồng thời về năm sinh của **N3** có mâu thuẫn chưa xác định chính xác, khi nào truy tìm và có kết quả giám định xác định tuổi của **N3** xử lý sau. Đối với đối tượng tên “Út Nhí” đã có hành vi bán ma túy cho bị cáo **N**, Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh điều tra nhân thân lý lịch đối tượng này xử lý sau. Đối với **Phạm Thanh T1** đã có hành vi cho bị cáo **N** mượn thông tin có nhân, đăng ký tài khoản để thực hiện giao dịch mua bán ma túy đối với các đối tượng khác nhưng **T1** không biết nên không đồng phạm với bị cáo. Hành vi của **Nguyễn Văn B1**, **Phan Anh V1**, **Nguyễn Huy H**, **Nguyễn Quang D**, Cơ quan cảnh sát điều tra xác minh nhưng không thu được ma túy, công cụ sử dụng ma túy của các đối tượng này nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý các đối tượng về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

[7] Về xử lý vật chứng mà Cơ quan điều tra thu giữ: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; vật chứng thu giữ sau giám định xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy:

- Vô, bao bì đựng mẫu vật: 0,7173 gam mẫu A1 và 1,6501 gam mẫu A2 còn lại sau giám định (đựng trong một bì thư dán kín niêm phong dấu tròn “**Phòng K - Công an tỉnh B**”, chữ ký bên giao và bên nhận);

- 01 (một) hộp nhựa trong suốt hình trụ tròn có nắp gắn liền với thân, trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh bị vỡ 01 đầu và 01 ống hút nhựa;

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu **S2** J2 có số IMEI 1: 351816102165390, số IMEI 2: 351817102165398, có gắn sim số 0369932301;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu **S2** Galaxy J7 Pro có số IMEI 1: 356446081811072, số IMEI 2: 356447081811070, có gắn sim số 0702311839 và

0985174218.

Toàn bộ vật chứng đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 20/11/2023.

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng theo giấy nộp tiền mặt số 22420969 ngày 17 tháng 10 năm 2023 của **Ngân hàng thương mại cổ phần Đ (B2)**.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo **Nguyễn Văn N** phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Áp dụng khoản điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự*

*Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 135, Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;*

*Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.*

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn N** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn N** 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 23/3/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- Vỏ, bao bì đựng mẫu vật: 0,7173 gam mẫu A1 và 1,6501 gam mẫu A2 còn lại sau giám định (đựng trong một bì thư dán kín niêm phong dấu tròn “**Phòng K - Công an tỉnh B**”, chữ ký bên giao và bên nhận);

- 01 (một) hộp nhựa trong suốt hình trụ tròn có nắp gắn liền với thân, trên nắp có gắn 01 ống thuỷ tinh bị vỡ 01 đầu và 01 ống hút nhựa;

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước:



- 01 (một) điện thoại di động hiệu **S2** J2 có số IMEI 1: 351816102165390, số IMEI 2: 351817102165398, có gắn sim số 0369932301;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu **S2** Galaxy J7 Pro có số IMEI 1: 356446081811072, số IMEI 2: 356447081811070, có gắn sim số 0702311839 và 0985174218.

Toàn bộ vật chứng được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 20/11/2023.

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng theo giấy nộp tiền mặt số 22420969 ngày 17 tháng 10 năm 2023 của **Ngân hàng thương mại cổ phần Đ (B2)**.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo **Nguyễn Văn N** phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. *Quyền kháng cáo:* Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

**Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND TX. An Nhơn;
- Chi cục THADS thị xã An Nhơn;
- Công an TX. An Nhơn;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã An Nhơn
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Ngọc Quang**